

Số: 2315 /UBND-VX

Bình Phước, ngày 12 tháng 7 năm 2021

V/v thỏa thuận thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động (lao động tự do), một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh



Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó do đại dịch Covid-19, theo đó, tại Khoản 12, Mục II Nghị quyết quy định: “Đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác: Căn cứ điều kiện cụ thể và khả năng ngân sách của địa phương, các tỉnh, thành phố xây dựng tiêu chí, xác định đối tượng, mức tiền hỗ trợ nhưng mức hỗ trợ không thấp hơn 1.5000.000 đồng/người/lần hoặc 50.000 đồng/người/ngày căn cứ theo số ngày tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của địa phương”.

Để đảm bảo kịp thời hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thỏa thuận thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng này, cụ thể như sau:

## **I. Chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và đối tượng đặc thù**

### **1. Đối tượng**

1.1. Người lao động tự do và đối tượng đặc thù thuộc các nhóm, lĩnh vực sau:

- Nhóm buôn bán nhỏ lẻ: Làm công việc bán hàng rong không có địa điểm cố định, tự buôn bán nhỏ tại chợ, tại nhà;
- Nhóm làm công việc thu gom rác, phế liệu không có địa điểm cố định;
- Nhóm làm công việc bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe 3 gác; lái xe mô tô 2 bánh chở khách; lái xe dịch vụ;
- Nhóm làm việc trong lĩnh vực ăn uống, dịch vụ tiệc cưới, lưu trú, du lịch, khách sạn, quán ăn: Phục vụ bàn ăn, đầu bếp, phục vụ bếp, lễ tân, tạp vụ;
- Nhóm làm đẹp, chăm sóc sức khỏe: thợ uốn tóc, cắt tóc, làm móng tay - chân, massage, spa, xoa bóp y học, bấm huyệt, châm cứu;



- Nhóm dịch vụ: Thợ xây - phụ hồ, thợ sơn, thợ nhôm - sắt - kính, thợ sửa xe, thợ điện - nước, thợ trang trí nội thất; thợ sửa máy móc, thiết bị;

- Nhóm người lao động làm việc trong các trường học (nấu ăn, bán căn tin), quán karaoke, quán nước giải khát, cửa hàng buôn bán nhỏ lẻ;

- Nhóm người lao động làm thuê, làm mướn những công việc không cố định;

- Người bán lẻ xổ số lưu động.

1.2. Đối tượng đặc thù là người lao động không tham gia đóng bảo hiểm xã hội làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã bị tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng chống dịch.

## **2. Điều kiện hỗ trợ**

### **2.1. Người lao động tự do và đối tượng đặc thù (quy định tại Mục 1.1 Công văn này)**

- Người lao động bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn mức 2.000.000 đồng/tháng (theo mức chuẩn hộ cận nghèo khu vực thành thị tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025), trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 do thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phòng chống dịch Covid-19.

- Cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

### **2.2. Người lao động không tham gia đóng bảo hiểm xã hội làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã**

- Người lao động làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã bị tạm dừng, dừng hoạt động hoặc trong các khu vực bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thời gian tạm dừng từ 14 ngày trở lên (đối với trường hợp nằm trong khu vực phong tỏa) và 15 ngày liên tục trở lên (đối với trường hợp tạm dừng sản xuất).

- Cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

## **3. Mức hỗ trợ**

3.1. Người lao động tự do và đối tượng đặc thù: 50.000 đồng/người/ngày, số ngày tính theo ngày mất việc theo thực tế, tối đa không vượt quá 30 ngày.

Trường hợp thời gian mất việc của các đối tượng này không liên tục, thì chi thực tế theo số lượng ngày bị mất việc làm từng đợt, nhưng tổng số ngày hỗ trợ không vượt quá 30 ngày.

3.2. Người lao động không tham gia đóng bảo hiểm xã hội làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ 01 lần như sau:







- Đối với người lao động tạm hoãn công việc, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày liên tục trở lên: 1.500.000 đồng/người.

- Đối với người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên: Hỗ trợ 1.000.000 đồng/người (theo Khoản 3, Điều 99, Bộ Luật Lao động).

- Đối với người lao động bị mất việc do doanh nghiệp, hợp tác xã dừng hoạt động: 1.500.000 đồng/người.

**4. Thời gian hỗ trợ:** Áp dụng trong thời gian thực hiện cách ly, giãn cách xã hội theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về phòng chống dịch Covid-19, thực hiện đến 31/12/2021.

## II. DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ

**1. Tổng số đối tượng dự kiến:** 15.477 người (dự kiến bằng số lượng chi hỗ trợ thực tế năm 2020).

**2. Tổng kinh phí dự kiến:** 23.215.500.000 đồng.

(15.477 người x 30 ngày x 50.000đ/ngày/người = 23.215.500.000 đ).

**Bằng chữ: Hai mươi ba tỷ, hai trăm mười lăm triệu đồng, năm trăm ngàn đồng.**

**- Trong đó:**

+ Dự kiến kinh phí chi hỗ trợ người bán lẻ vé xổ số lưu động: 2.546 người x 30 ngày x 50.000đ/ngày/người = 3.819.000.000 đồng.

+ Dự kiến kinh phí chi hỗ trợ các đối tượng còn lại: 12.931 người x 30 ngày x 50.000đ/ngày/người = 19.396.500.000 đồng.

### 3. Nguồn kinh phí:

a) Nguồn kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xổ số lưu động được bảo đảm từ các nguồn tài chính hợp pháp của các Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Các đối tượng còn lại được hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh.

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU; BTTUBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- Sở LĐ-TB&XH, Sở Tài chính;  
Công ty TNHH MTV XSKT&DVTH BP ;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX (Ch-LĐ2021-UB42).

**K.T. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Văn Mi*

